

Số: /BC-SNN

Hà Tĩnh, ngày tháng 5 năm 2023

## BÁO CÁO

### Sơ kết 03 năm thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 2213/UBND-NL<sub>5</sub> ngày 05/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo sơ kết tình hình triển khai thực hiện các Chương trình MTQG, Văn bản số 1216/SKHĐT-KTN ngày 04/5/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, với các nội dung như sau:

## I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH

### 1. Ban hành các Văn bản

Triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, cụ thể như sau:

- Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 45/KT/TU ngày 24/9/2021 về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030.

- HĐND tỉnh ban hành: Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025; Nghị quyết số 74/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn Ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của Ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 79/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 quy định nội dung, mức hỗ trợ, mẫu

hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2022 - 2025; Nghị quyết số 94/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 quy định về cơ chế huy động, lồng ghép nguồn vốn và tỷ lệ số lượng dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2022-2025.

- UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch số 400/KH-UBND ngày 24/10/2022 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 401/KH-UBND ngày 24/10/2022 thực hiện Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội giai đoạn 2022 - 2025.

Theo quy định tại Nghị quyết số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ thì đến thời điểm hiện nay, tỉnh chưa ban hành Quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng đối với vốn hỗ trợ phát triển sản xuất (*nội dung này, Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; xây dựng đô thị văn minh và chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 đã giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và địa phương liên quan tham mưu trình UBND tỉnh ban hành tại Kế hoạch số 42/KH-BCĐ ngày 14/7/2022*).

## **2. Công tác phân bổ kế hoạch vốn**

a) Năm 2021: Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững được thực hiện theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Căn cứ Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán năm 2021 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động; Văn bản số 14809/BTC-NSNN ngày 27/12/2021 của Bộ Tài chính về việc bổ sung dự toán năm 2021 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Văn bản số 5094/LĐTBXH-VPQGGN ngày 31/12/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn phạm vi, đối tượng phân bổ vốn năm 2021; Văn bản số 41/HĐND ngày 18/02/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ vốn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021; UBND tỉnh đã phân bổ vốn sự nghiệp từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021 tại Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 23/02/2022. Theo đó, kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững năm 2021 (thực hiện trong năm 2022) được phân bổ 625 triệu đồng.

b) Năm 2022: Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG; Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình MTQG; Nghị quyết số 85/HĐND ngày 25/8/2022 của HĐND tỉnh phân

bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh năm 2022 thực hiện các Chương trình MTQG; UBND tỉnh đã phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các Chương trình MTQG năm 2022 tại Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 29/8/2022. Theo đó, vốn Tiểu dự án 1, Dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững năm 2022 được phân bổ 5.113 triệu đồng (bố trí cho Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh 106 triệu đồng, bố trí cho các địa phương 5.008 triệu đồng); vốn hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 9 - Đầu tư phát triển KTXH các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù, Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được phân bổ 1.105 triệu đồng.

c) Năm 2023:

- Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp với tổng kinh phí 13.132,47 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 12.266 triệu đồng, ngân sách tỉnh 866,47 triệu đồng<sup>1</sup>.

- Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện hoạt động Hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 9 - Đầu tư phát triển KTXH các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù với tổng kinh phí 994 triệu đồng<sup>2</sup>.

### **3. Công tác hướng dẫn, triển khai thực hiện**

- Vốn năm 2021: Triển khai thực hiện Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Văn bản số 376/SNN-PTNT ngày 08/3/2022 chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135. Ngoài ra, Sở đã phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện liên quan hướng dẫn các xã lựa chọn nội dung, đối tượng hỗ trợ, xây dựng dự án, tổ chức thẩm định, phê duyệt và tổ chức hỗ trợ theo đúng quy định hiện hành.

- Vốn năm 2022: Triển khai thực hiện Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các Chương trình

<sup>1</sup> Văn bản số 513/SNN-KHTC ngày 07/3/2023 và số 533/SNN-PTNT ngày 09/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

<sup>2</sup> Văn bản số 495/SNN-KHTC ngày 06/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

MTQG năm 2022; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có các Văn bản: Số 1956/SNN-PTNT ngày 26/9/2022 về việc thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, số 2190/SNN-PTNT ngày 17/10/2022 về việc thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022, số 2612/SNN-PTNT ngày 29/11/2022 về việc đôn đốc thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022.

Sau khi nguồn vốn được chuyển sang thực hiện trong năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục có các Văn bản số 452/SNNPTNT ngày 01/3/2022, số 1135/SNN-PTNT ngày 28/4/2023 hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Bên cạnh việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã hướng dẫn các xã tổ chức thực hiện dự án theo đúng nội dung, mức hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục được quy định tại Nghị quyết số 79/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh và kịp thời báo cáo tiến độ triển khai, kết quả thực hiện dự án gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh và các Sở, ngành liên quan theo đúng yêu cầu.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững**

#### **a) Năm 2021 (thực hiện trong năm 2022)**

Tổng kinh phí UBND tỉnh phân bổ: 625 triệu đồng (trong đó: UBND huyện Hương Sơn 210 triệu đồng, UBND huyện Lộc Hà 215 triệu đồng và UBND xã Hương Lâm, huyện Hương Khê 200 triệu đồng).

Triển khai thực hiện, các địa phương đã tổ chức hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nội dung cụ thể như sau:

- Huyện Hương Sơn: Hỗ trợ giống gà, vật tư chăn nuôi gà (thức ăn, thuốc thú y) và tổ chức tập huấn kỹ thuật chăn nuôi gà cho 60 hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo ở xã Sơn Giang, Sơn Lĩnh;

- Huyện Lộc Hà: Hỗ trợ mô hình chăn nuôi bò nái, bò thịt trên địa bàn xã Ích Hậu;

- Xã Hương Lâm, huyện Hương Khê: Hỗ trợ giống cây ăn quả cho 65 hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo.

Tổng kinh phí giải ngân: 625 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

b) Năm 2022 (thực hiện trong năm 2022 và 2023)

Tổng kinh phí UBND tỉnh phân bổ: 5.113 triệu đồng (trong đó: Bố trí cho sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh 106 triệu đồng, bố trí cho các địa phương 5.008 triệu đồng).

Triển khai thực hiện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã đã chỉ đạo các xã hỗ trợ cộng đồng dân cư triển khai lựa chọn nội dung, bình xét đối tượng, xây dựng dự án, phương án để trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định. Tuy nhiên, do là năm đầu tiên triển khai thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; các dự án, tiểu dự án được thiết kế mới, một số quy định của Trung ương còn nhiều bất cập (như việc thành lập tổ, nhóm cộng đồng; việc xây dựng hồ sơ; việc đối ứng của các đối tượng tham gia, vướng mắc trong việc mua giống cây trồng, vật nuôi của người dân trên địa bàn,...); các quy định cụ thể của tỉnh mặc dù đã được ban hành nhưng cán bộ cán bộ phụ trách các cấp và các đối tượng tham gia thực hiện Dự án chưa được tập huấn hướng dẫn nên quá trình tổ chức thực hiện gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, nguồn kinh phí thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022 chưa được giải ngân; các địa phương đã chuyển nguồn sang thực hiện trong năm 2023 theo đúng quy định của Quốc hội tại Nghị quyết số 69/2022/QH ngày 11/11/2022.

Đến thời điểm hiện nay, theo báo cáo của UBND các huyện, thành phố, thị xã thì hầu hết các địa phương được phân bổ vốn đã lựa chọn nội dung, đối tượng thực hiện. Tuy nhiên, một số xã vẫn còn gặp vướng mắc trong quá trình mua giống cây trồng, vật nuôi hoặc các vật tư phục vụ sản xuất khác của người dân trên địa bàn (không có chức năng cung cấp hóa đơn) để hỗ trợ cho các đối tượng tham gia dự án. Nắm bắt được khó khăn của các địa phương, căn cứ Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Văn bản số 1052/SNN-PTNT ngày 21/4/2023 đề nghị Sở Tài chính hướng dẫn hồ sơ mua sắm trong hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vẫn chưa nhận được hướng dẫn của Sở Tài chính.

## **2. Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế thuộc Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

Tương tự như Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững, vốn hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế thuộc Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 cũng không giải ngân

được và đã được các địa phương chuyển sang thực hiện trong năm 2023 theo đúng quy định của Quốc hội tại Nghị quyết số 69/2022/QH ngày 11/11/2022.

Đến thời điểm hiện nay, theo báo cáo của UBND huyện Hương Khê thì cộng đồng dân cư tại các xã Hương Liên và Hương Vĩnh đã xây dựng dự án trình UBND huyện phê duyệt với các nội dung như sau:

*a) Xã Hương Liên*

- Hỗ trợ Tổ sản xuất bản Rào Tre, xã Hương Liên, gồm 20 hộ, trong đó: 05 hộ nghèo, 12 hộ cận nghèo, 03 hộ thoát nghèo.

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ xây dựng mô hình cải tạo đồng ruộng, đất canh tác, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển sản xuất các sản phẩm (*Hỗ trợ mua máy cày và phụ kiện kèm theo; hỗ trợ công tác làm đất; hỗ trợ rào cọc bê tông, dây thép gai; hỗ trợ giống cỏ, giống ngô; hỗ trợ phân bón*); hỗ trợ giống bò nái sinh sản và chuồng trại; tập huấn, nâng cao kiến thức, trình độ năng lực sản xuất và tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm.

- Tổng giá trị dự toán: 909.280.000 đồng (*Ngân sách Trung ương 738.000.000 đồng; nguồn đối ứng của người dân 171.280.000 đồng*), cụ thể: Hỗ trợ xây dựng mô hình cải tạo đồng ruộng, đất canh tác, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển sản xuất các sản phẩm 363.280.000 đồng (*Ngân sách Trung ương 288.000.000 đồng; nguồn đối ứng của người dân 75.280.000 đồng*); hỗ trợ giống, chuồng trại 446.000.000 đồng (*Ngân sách Trung ương 350.000.000 đồng; nguồn đối ứng của người dân 96.000.000 đồng*); hỗ trợ nâng cao kiến thức, trình độ năng lực sản xuất, tổ chức các lớp tập huấn về kiến thức sản xuất và tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm 100.000.000 đồng (*Ngân sách Trung ương*).

*b) Xã Hương Vĩnh*

- Hỗ trợ Tổ sản xuất bản Bản Giàng II, xã Hương Vĩnh, gồm 07 hộ, trong đó: 05 hộ nghèo, 02 hộ thoát nghèo.

- Nội dung hỗ trợ: Xây dựng mô hình cải tạo đồng ruộng, đất canh tác, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển sản xuất các sản phẩm (*Mua máy cày và phụ kiện kèm theo; làm đất; hỗ trợ rào cọc bê tông, dây thép gai; giống cỏ, giống ngô; phân bón; thuê xe vận chuyển giống ngô, giống cỏ, phân bón*); giống bò nái sinh sản, chuồng trại; hỗ trợ nâng cao kiến thức, trình độ năng lực sản xuất, tổ chức các lớp tập huấn về kiến thức sản xuất và tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm.

- Tổng giá trị dự toán: 404.833.756 đồng (*Ngân sách Trung ương 367.000.000 đồng; nguồn đối ứng của người dân 37.833.756 đồng*); cụ thể: Hỗ trợ xây dựng mô hình cải tạo đồng ruộng, đất canh tác, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển sản xuất các sản phẩm 213.937.500 đồng (*Ngân sách Trung ương 194.500.000 đồng; nguồn đối ứng của người dân 19.437.500 đồng*); hỗ trợ giống, chuồng trại 140.896.756 đồng (*Ngân sách Trung ương 122.500.000 đồng; nguồn đối ứng của người dân 18.396.756 đồng*); hỗ trợ nâng cao kiến

thức, trình độ năng lực sản xuất, tổ chức các lớp tập huấn về kiến thức sản xuất và tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm 50.000.000 đồng (*Ngân sách Trung ương*).

### III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Ở giai đoạn 2016-2020, Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định: *“Đối với giống cây trồng, vật nuôi và những hàng hóa mua của người dân trực tiếp làm ra, chứng từ để thanh toán là giấy biên nhận mua bán với các hộ dân theo đơn giá phù hợp mặt bằng chung của thị trường trên địa bàn”*. Tuy nhiên, giai đoạn 2021-2025, Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính không quy định nội dung này, đồng nghĩa với việc khi tổ chức mua các loại giống cây trồng, vật nuôi và những hàng hóa để hỗ trợ cho người dân phải có hóa đơn giá trị gia tăng. Vì vậy, khi triển khai thực hiện dự án, các đối tượng tham gia dự án muốn được hỗ trợ các loại giống cây trồng, vật nuôi (như trâu, bò,...) bản địa do người dân trong xã tự sản xuất để phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng, điều kiện chăm sóc của người dân gặp rất nhiều khó khăn.

2. Theo quy định tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 thì đối tượng của Tiểu dự án 1, dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp là: *“Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi cả nước; người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo”*. Quá trình tổ chức thực hiện dự án, các đối tượng này phải thành lập *“nhóm hộ được Ủy ban nhân dân cấp xã chứng thực; tổ hợp tác thành lập tự nguyện theo quy định của pháp luật; nhóm hộ do các tổ chức chính trị - xã hội làm đại diện; nhóm hộ do Ban phát triển thôn làm đại diện hoặc nhóm hộ do người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số miền núi”* theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Tuy nhiên, hiện nay có một số điều bất cập, cụ thể như sau:

- Tại khoản 3, Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định: Cộng đồng dân cư xây dựng hồ sơ đề nghị dự án, phương án sản xuất trình UBND cấp huyện thẩm định, phê duyệt. Với đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật mà để *“xây dựng hồ sơ đề nghị dự án, phương án sản xuất”* là điều hết sức khó khăn.

- Tại khoản 5, Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định mức hỗ trợ: *“Hỗ trợ tối đa không quá 95% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên địa bàn đặc biệt khó khăn; không quá 80% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên địa bàn khó khăn; không quá 60% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án trên các địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia”*. Với đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo,

hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật mà ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ “*không quá 60% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án trên các địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia*” là quá thấp, các đối tượng tham gia thực hiện dự án phải đối ứng tỷ lệ lớn nên nhiều hộ không thể tham gia được.

3. Công tác phối hợp giữa các cơ quan cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã trong tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đang còn hạn chế. Cụ thể, trong năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có các Văn bản số 188/SNN-PTNT ngày 03/02/2023 và số 1135/SNN-PTNT ngày 28/4/2023 đề nghị các địa phương báo cáo kết quả triển khai thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất; nhưng ở lần 1, Sở chỉ nhận được báo cáo của 8/13 địa phương<sup>3</sup> và ở lần 2, Sở chỉ nhận được báo cáo của 6/13 địa phương<sup>4</sup>.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Từ những khó khăn trên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiến nghị:

1. Đề nghị Chính phủ sửa đổi quy định về hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 theo hướng: Không giao cộng đồng dân cư xây dựng hồ sơ đề nghị dự án, phương án sản xuất trình UBND cấp huyện thẩm định, phê duyệt mà giao UBND cấp xã xây dựng hồ sơ dự án, phương án; nâng mức hỗ trợ kinh phí thực hiện một (01) dự án để tạo điều kiện cho các hộ nghèo, cận nghèo tham gia dự án.

2. Đề nghị Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017. Theo đó, đối với giống cây trồng, vật nuôi và những hàng hóa mua của người dân trực tiếp làm ra, chứng từ để thanh toán được sử dụng giấy biên nhận mua bán với các hộ dân theo đơn giá phù hợp mặt bằng chung của thị trường trên địa bàn và giá công bố, thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (nếu có). Bên cạnh đó, cần có cơ chế đặc thù trong việc mua sắm các loại giống cây trồng, vật nuôi, vật tư hỗ trợ cho các đối tượng thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện dự án.

3. Đề nghị UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo, quán triệt các địa phương thực hiện tốt trách nhiệm của UBND cấp huyện được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025.

<sup>3</sup> Các huyện: Kỳ Anh, Nghi Xuân, Đức Thọ, thành phố Hà Tĩnh và thị xã Hồng Lĩnh không có báo cáo

<sup>4</sup> Các huyện: Kỳ Anh, Đức Thọ, Lộc Hà, Can Lộc, Cẩm Xuyên, thành phố Hà Tĩnh và thị xã Hồng Lĩnh không có báo cáo



Trên đây là báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (để báo cáo);
- Sở Lao động - Thương binh và XH;
- Giám đốc, Phó GD Sở phụ trách;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Tuấn Thanh**